DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5561 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: - Không quá 20 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền thẩm định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Không quá 10 ngày đối với trường hợp dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công. - Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định. - Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi	- Đối với các dự án đầu tư, cơ sở **ngoài** khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao: + Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: ** Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.* ** Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.* ** Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí*	- Đối với các dự án đầu tư, cơ sở **ngoài** khu chế xuất, khu công nghiệp; khu công nghệ cao; khu nông nghiệp công nghệ cao: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở **trong** các khu chế xuất, khu công nghiệp: Ban quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu công nghệ cao: Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố;	Thu phí theo quy định	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		trường: Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.	*Minh.* + Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở **trong** khu công nghệ cao: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu công nghệ cao, Lô T2-3, đường D1, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. + Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu công nông nghiệp công nghệ cao: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao, 29 đường Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, Thành	+ Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu Nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.		08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025; - Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			phố Hồ Chí Minh.			chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025; - Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1822/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; - Quyết định số 3994/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong lĩnh vực môi trường.
2	Cấp giấy phép môi trường	- ***Đối với trường hợp Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải:*** Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ	- Đối với các dự án đầu tư, cơ sở **ngoài** khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao: + Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: ** Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí*	- Đối với các dự án đầu tư, cơ sở **ngoài** khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong các khu chế xuất, khu công nghiệp:	Thu phí theo quy định	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phépmôi trường tối đa là 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). ***- Đối với các rường hợp còn lại:*** Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của Sở Nông	*Minh.* ** Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.* ** Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.* + Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu công nghệ cao: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu công nghệ cao, Lô T2-3, đường D1, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.	Ban quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu công nghệ cao: Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố; + Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu Nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.		triển Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nghiệp và Môi trường, Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố; Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.	+ Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu công nông nghiệp công nghệ cao: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao, 29 đường Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.			2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025; - Quyết định số 418/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; - Quyết định số 3994/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền cho Giám đốc Sở

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong lĩnh vực môi trường.
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	- Tối đa 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố; Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.	- Đối với các dự án đầu tư, cơ sở **ngoài** khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao: + Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: ** Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.* ** Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.* ** Khu vực III: Số 4*	- Đối với các dự án đầu tư, cơ sở **ngoài** khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong các khu chế xuất, khu công nghiệp: Ban quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu công nghệ cao: Ban quản lý Khu	Thu phí theo quy định	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu công nghệ cao: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu công nghệ cao, Lô T2-3, đường D1, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. + Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu công nông nghiệp công nghệ cao: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu Nông nghiệp công	công nghệ cao Thành phố; + Đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong khu Nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.		Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			nghệ cao, 29 đường Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.			bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025; - Quyết định số 418/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; - Quyết định số 3994/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong lĩnh vực môi trường.